

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP

Họ và tên sinh viên:

Lớp:

Cơ sở thực tập:

Người hướng dẫn thực tập:

Nội dung nhận xét:

- Ý thức kỷ luật, tuân thủ nội quy:
- Tuân thủ thời gian:
- Kiến thức:
- Kỹ năng nghề:
- Khả năng làm việc độc lập:
- Khả năng làm việc nhóm:
- Khả năng giải quyết công việc (*Khả năng trao đổi, tiếp thu và điều động công việc...*):

Xếp loại và chấm điểm: (Người hướng dẫn đánh giá tối đa 100 điểm/mỗi nội dung)

1. Ý thức kỷ luật, tuân thủ nội quy	2. Tuân thủ thời gian thực tập	3. Kiến thức	4. Kỹ năng nghề	5. Kỹ năng làm việc độc lập	6. Kỹ năng làm việc nhóm	7. Kỹ năng giải quyết công việc	Đánh giá chung

Cách xếp loại: (Căn cứ vào trung bình tổng số điểm ở trên và điểm kiểm tra thực tập, báo cáo của sinh viên)

- Từ 90 đến 100 điểm: Xuất sắc
- Từ 80 đến dưới 90 điểm: Giỏi
- Từ 70 đến dưới 80 điểm: Khá
- Từ 60 đến dưới 70 điểm: Trung bình – Khá
- Từ 50 đến dưới 60 điểm: Trung bình
- Dưới 50 điểm: Không đạt

Người hướng dẫn
(Họ tên và chữ ký)

.....Ngày tháng năm.....

Xác nhận của thủ trưởng cơ sở thực tập
(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Vĩnh Thiện